

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **94/2020/HS-ST**

Ngày: 21 - 5 - 2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Trí Thức.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Xuân Mai.

2. Ông Hồ Hữu Hiền.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020, đối với:

**1. Bị cáo:** Đỗ Quốc Đ, sinh năm 1989, tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 208/4x đường L, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Đỗ C, mẹ: Châu Niên L; Vợ, con: không có;

Tiền sự: không.

Tiền án: Tại bản án số 180/2011/HSST ngày 22-9-2011 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt bị cáo 09 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Bị bắt tạm giam ngày 14-11-2019. (có mặt)

**2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Nguyễn Minh M, sinh năm 1977. Địa chỉ: 221/x đường T, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Quốc Đ và Nguyễn Minh M là bạn bè và là các đối tượng nghiện ma túy. Đ thường mua ma túy ở khu vực xóm L, phường T, thành phố V với giá từ

800.000đ đến 1.000.000đ về chia nhỏ ra sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện ma túy khác lấy lời. Khoảng 20 giờ 00 ngày 14-11-2019 M đến nhà Đ tại số 208/4x đường, Phường B, thành phố V mua 1 gói ma túy của Đ với giá 100.000đ và sử dụng luôn tại đây, đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày tại địa chỉ trên, Đ bị cơ quan chức năng bắt quả tang có hành vi tàng trữ trong người 01 gói nilon, qua khám xét phát hiện Đ còn cất giấu trong nhà 06 gói nilon, tất cả bên trong đều chứa chất kết tinh không màu trong suốt. Đ khai là ma túy mua ở xóm Lãng về để sử dụng và bán lại cho những người nghiện ma túy lấy lời. Quá trình điều tra, Đ và M đều khai nhận Đ đã bán ma túy cho M 3 lần, ngoài ra Đ còn bán ma túy cho nhiều đối tượng khác là bạn của M.

Vật chứng và tài sản thu giữ: 07 gói nilon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số Imei 1: 352876102721344; 01 xe mô tô biển số 81T4-734x và 1.200.000đ.

Tại Bản kết luận giám định số 381/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, kết luận:

Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt, chứa trong 07 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an Phường B - CATP V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Vũ Duy H, Đỗ Quốc Đ, Đỗ C, Nguyễn Đăng T, Nguyễn Minh M, Nguyễn Hoàng Tú, gửi đến giám định có tổng khối lượng 3,6811 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh và 1.200.000đ bị cáo khai sử dụng liên quan đến mua bán ma túy; 01 xe mô tô biển số 81T4-7341 bị cáo khai của M đưa bị cáo sử dụng. Tuy nhiên, M khai chiếc xe là của Đ và không có ý kiến hay yêu cầu gì trong vụ án. Theo tài liệu có trong hồ sơ, chiếc xe do Phạm Thị Hồng V, sinh năm 1987, trú tại ở P, Gia Lai đứng tên đăng ký sở hữu nhưng chưa được Cơ quan điều tra làm rõ.

Tất cả vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 84/CT-VKSTPVT ngày 30-3-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố Đỗ Quốc Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma túy của mình, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Đỗ Quốc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 năm đến 11 năm tù; Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy chất ma túy là vật chứng trong vụ án; tịch thu nộp ngân sách 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 1.200.000 đồng và 01 chiếc xe mô tô biển số 81T4-734x do bị

cáo sử dụng mua bán ma túy.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 14-11-2019, tại nhà số 208/4x, đường L, Phường B, thành phố V, Đỗ Quốc Đ bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép 3,6811 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, Đ khai mục đích tàng trữ là để bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy. Ngoài ra bị cáo và Nguyễn Minh M còn khai nhận Đ đã 3 lần bán ma túy cho M và bị cáo còn bán cho nhiều người khác là bạn của M. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của Đỗ Quốc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, do bị cáo phạm tội hai lần trở lên và thời điểm phạm tội, bị cáo đang có tiền án về tội rất nghiêm trọng do đó hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến qui định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương mà còn trực tiếp tiếp tay cho các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy khác. Bị cáo đã bị kết án 09 năm chưa được xóa án tích, nhưng không lấy đó là bài học cho chính mình mà hám lợi bất chấp hậu quả tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội và lần phạm tội này của bị cáo được xác định tái phạm nguy hiểm. Do đó, cần phải xử phạt thật nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

- Chất ma túy thu giữ trong vụ án là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia và số tiền 1.200.000đ bị cáo khai sử dụng vào việc mua bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách.
- Đối với chiếc 01 xe mô tô biển số 81T4-734x do Phạm Thị Hồng V, sinh

năm 1987, trú tại P, Gia Lai đứng tên đăng ký sở hữu nhưng chưa được điều tra xác minh làm rõ nên giao Cơ quan điều tra Công an thành phố V tiếp tục xác minh chủ sở hữu xử lý theo quy định.

[7] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh và mức hình phạt phù hợp hành vi của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Đỗ Quốc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Đỗ Quốc Đ 10 (Mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 14-11-2019.

**2. Xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói chất ma túy được niêm phong số 381/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 22-11-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Tịch thu nộp ngân sách 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh và số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm ngàn đồng).

- Giao Cơ quan điều tra Công an thành phố V xác minh chủ sở hữu xử lý theo quy định đối với chiếc 01 xe mô tô biển số 81T4-734v do Phạm Thị Hồng V, sinh năm 1987, trú tại TP. P, tỉnh Gia Lai đứng tên đăng ký.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 97/BB.THA ngày 31-3-2020 và Biên lai thu tiền số 0000761 ngày 01-4-2020).

**3. Án phí:** Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND Tp. Vũng Tàu;
- Công an Tp. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp. Vũng Tàu;
- Những người TGT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Trí Thức**

